

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Qui hoạch – Kiến trúc thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Quốc hội về điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2004/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của liên Bộ: Xây dựng - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2008/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2008 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê chuẩn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Hà Nội;

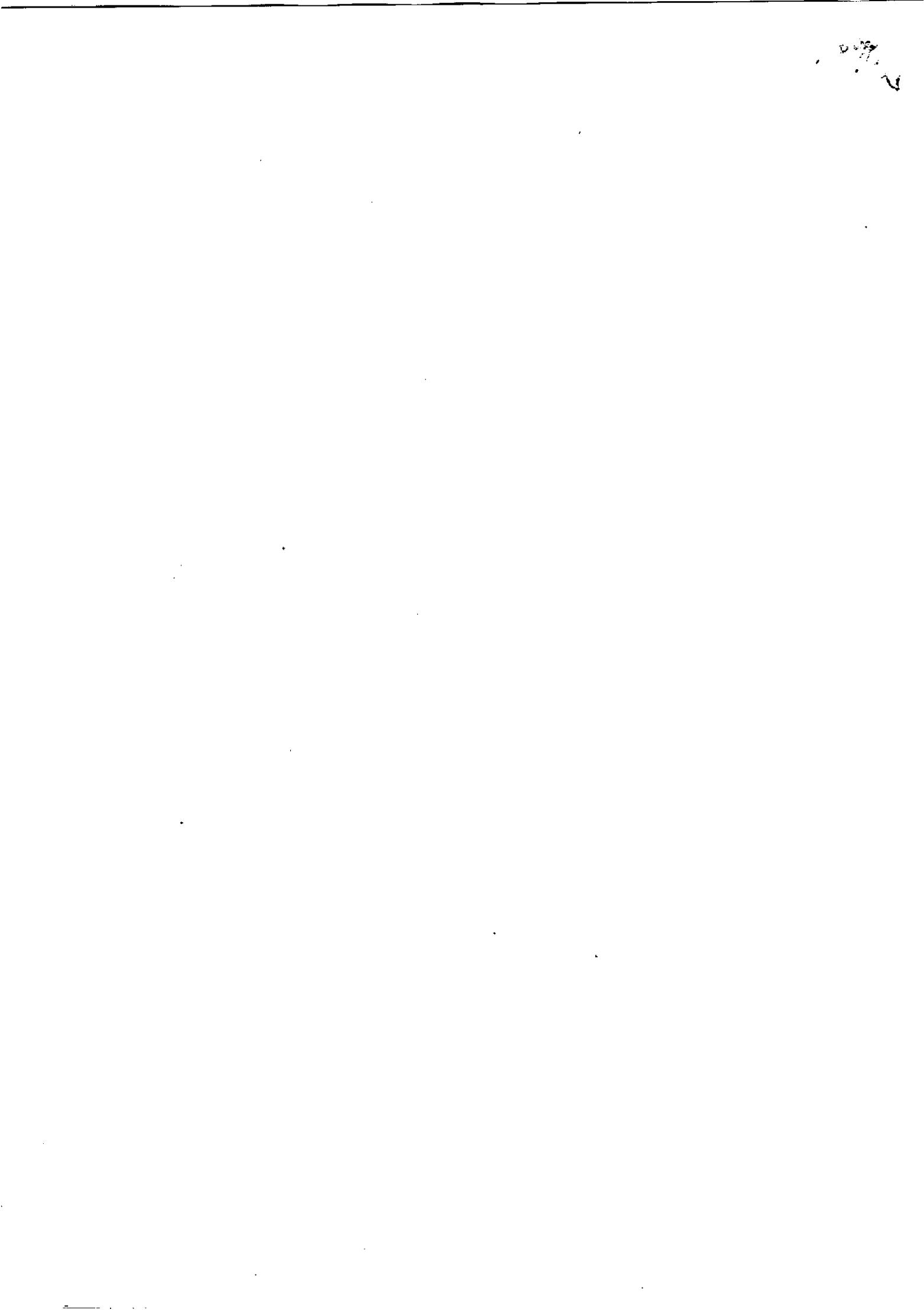
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 16/TTr-QHKT ngày 15 tháng 8 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 155/TTr-SNV ngày 11 tháng 9 năm 2008 về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên môn của UBND thành phố, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.



b) Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội có chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố Hà Nội thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, kiến trúc xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của UBND thành phố Hà Nội và theo quy định của pháp luật.

Trụ sở chính của Sở đặt tại số 11 phố Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Trình UBND thành phố:

a.1) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, chương trình, đề án về quy hoạch - kiến trúc; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, phân cấp quản lý, xã hội về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

a.2) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của UBND thành phố về các lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc;

a.3) Dự thảo quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các tổ chức thuộc Sở trên cơ sở các văn bản quy định của Nhà nước và thành phố;

b) Trình Chủ tịch UBND thành phố:

b.1) Dự thảo quyết định, chỉ thi thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND thành phố về lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc;

b.2) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật;

c) Về quy hoạch - kiến trúc:

c.1) Hướng dẫn kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng;

c.2) Tổ chức lập, thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị. Hướng dẫn và phối hợp với UBND quận, huyện, thành phố trực thuộc trong việc lập, thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt các Quy chế quản lý kiến trúc đô thị cấp II theo quy định phân cấp;

c.3) Tổ chức lập, thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp nhiệm vụ và các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố;

c.4) Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng theo phân cấp;



c.5) Quản lý và tổ chức thực hiện phân cấp các Quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy hoạch xây dựng được duyệt trên địa bàn thành phố, gồm: tổ chức công bố công khai các Quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy hoạch xây dựng được UBND thành phố hoặc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, quản lý chỉ giới, cao độ quy hoạch, cung cấp thông tin về kiến trúc, quy hoạch xây dựng, giải quyết các thủ tục hành chính về quy hoạch - kiến trúc theo phân cấp;

c.6) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về điều kiện hành nghề kiến trúc sư, điều kiện năng lực của các cá nhân, tổ chức tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố;

c.7) Tham gia với các Sở, Ban, ngành lập các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch mạng lưới, thẩm định trình duyệt khi được UBND thành phố giao nhiệm vụ;

c.8) Tham mưu giúp UBND thành phố trong việc phân công, phân cấp quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố;

c.9) Tham gia xây dựng trình UBND thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển hệ thống các đô thị, các điểm dân cư tập trung (bao gồm cả điểm dân cư công nghiệp, điểm dân cư nông thôn) trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị quốc gia, quy hoạch vùng liên tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c.10) Tham mưu cho UBND thành phố tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (các chương trình nâng cấp đô thị, nâng cao năng lực quản lý đô thị; các dự án đầu tư phát triển đô thị mới...);

c.11) Tham gia thực hiện việc đánh giá, phân loại đô thị hàng năm để UBND thành phố trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc UBND thành phố quyết định theo thẩm quyền công nhận loại đô thị;

c.12) Phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển đô thị; tổ chức vận động, khai thác, điều phối các nguồn lực trong nước và nước ngoài cho việc đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn thành phố theo sự phân công của UBND thành phố;

d) Hướng dẫn kiểm tra hoạt động của các tổ chức dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý, chỉ đạo hoạt động và việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của UBND thành phố;

e) Xây dựng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin, tư



liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Sở được giao theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND cấp huyện;

h) Thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc chức năng của Sở, xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật hoặc phân công của UBND thành phố;

i) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND thành phố, Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành theo quy định của Bộ Xây dựng và sự phân công của UBND thành phố;

k) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật;

l) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố;

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của UBND thành phố.

3. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Sở: Sở Quy hoạch – Kiến trúc thành phố Hà Nội có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở.

Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, cách chức, kỷ luật... đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Xây dựng ban hành và theo quy định của pháp luật.



b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- b.1) Văn phòng Sở;
- b.2) Thanh tra Pháp chế;
- b.3) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- b.4) Phòng Thông tin quy hoạch kiến trúc;
- b.5) Phòng Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật;
- b.6) Phòng Quy hoạch - Kiến trúc 1;
- b.7) Phòng Quy hoạch - Kiến trúc 2;
- b.8) Phòng Quy hoạch - Kiến trúc 3;
- b.9) Phòng Quy hoạch - Kiến trúc 4;
- b.10) Phòng Quy hoạch - Kiến trúc 5.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và trách nhiệm người đứng đầu do Giám đốc Sở Quy hoạch – Kiến trúc thành phố Hà Nội quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Các đơn vị sự nghiệp:

- c.1) Viện Quy hoạch - Xây dựng Hà Nội;
- c.2) Ban Quản lý dự án quy hoạch xây dựng;
- c.3) Trung tâm Nghiên cứu kiến trúc đô thị;
- c.4) Trung tâm Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Các đơn vị sự nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch, hoạt động qui định của pháp luật.

4. Biên chế

Biên chế hành chính của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội do UBND thành phố giao hàng năm trong tổng biên chế hành chính thành phố được Trung ương giao. Trước mắt, biên chế của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội bao gồm tổng số biên chế của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội được UBND thành phố giao năm 2008 và số biên chế được chuyển giao từ Sở Xây dựng thành phố Hà Nội sang.



Biên chế sự nghiệp của Sở Quy hoạch – Kiến trúc bao gồm biên chế của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở được UBND thành phố giao hàng năm.

Giám đốc Sở Quy hoạch – Kiến trúc có trách nhiệm bố trí sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức danh tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành phố trực thuộc và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Noi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Như Điều 3;
- CVP, PVP; Công báo và Website;
- Các CVNCTH;
- Lưu: Văn thư, Chung NC1 (2b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo

